

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0671012 - Toán cao cấp

STC : 5(75,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2013-2014

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Nguyễn Chí	Hiếu	3771050248	17/02/1995	3,50	5,30	4,80	
2	Nguyễn Thị Ngọc	Tiên	3773020004	05/04/1995	2,00	6,00	4,80	
3	Phạm Minh	Vương	3773020006	01/07/1995	3,50	5,50	4,90	
4	Nguyễn Đình	Sanh	3773020028	10/09/1994	2,00	4,00	3,40	
5	Võ Duy	Quang	3773020042	24/09/1995	3,50	4,50	4,20	
6	Mai Ngọc	Thị	3773020093	24/01/1994	1,00	,00	,30	CT
7	Văn Trung Thiện	Trí	3773020125	16/12/1992	2,00	5,00	4,10	
8	Phạm Văn	Công	3773020128	20/07/1995	,50	,00	,20	CT
9	Lê Hoàng	Thái	3773020139	31/08/1995	2,00	,00	,60	CT
10	Tân Minh	Tiến	3773020166	15/10/1995	4,00	4,50	4,40	
11	Nguyễn Xuân	Hiệp	3773020170	16/05/1995	2,00	4,50	3,80	
12	Văn Công Linh	Phụng	3773020182	26/09/1994	3,00	3,50	3,40	
13	Mai Thanh	Hùng	3773020191	15/04/1993	1,50	5,50	4,30	
14	Huỳnh Văn	Quý	3773020207	14/07/1994	,50	,00	,20	CT
15	Nguyễn Khánh	Dương	3773020210	09/12/1995	2,00	,00	,60	CT
16	Nguyễn Bảo	Khánh	3773020224	10/05/1995	3,00	5,00	4,40	
17	Quảng Thị Ô	Von	3773020233	23/08/1994	1,50	5,30	4,20	
18	Nguyễn Phan Thiện	Thuật	3773020236	20/10/1995	2,50	5,50	4,60	
19	Lại Ngọc	Trung	3773020250	18/05/1995	,00	,00	,00	CT
20	Nguyễn Thị Mỹ	Phuong	3773020252	28/09/1995	2,50	6,00	5,00	
21	Nguyễn Mạnh	Linh	3773020266	04/12/1995	2,00	,00	,60	CT
22	Nguyễn Thanh	Quảng	3773020293	21/11/1994	,50	,00	,20	CT
23	Nguyễn Anh	Quý	3773020296	17/12/1995	,00	,00	,00	CT
24	Trần Hoàng	Vỹ	3773020312	06/03/1994	1,50	,00	,50	CT
25	Bùi Hải	Châu	3773020318	28/02/1995	,50	,00	,20	CT
26	Đỗ Hậu	Hón	3773020323	10/04/1994	,00	,00	,00	CT
27	Đặng Quang	Vương	3773020324	02/02/1995	2,00	,00	,60	CT
28	Phạm Thị Kim	Luyến	3773020341	01/09/1995	2,50	4,50	3,90	
29	Lê Thị	Hận	3773020344	09/03/1995	3,50	5,00	4,60	
30	Huỳnh Đỗ Văn	Sinh	3773020347	07/07/1994	,50	,00	,20	CT

Học phần : 0671012 - Toán cao cấp
Lớp :

STC : 5(75,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2013-2014 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên	MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
				Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 04 năm 2014

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)